

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM THÀNH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

Bản án số: 46/2022/HS-ST

Ngày 21/7/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Văn Minh và ông Trần Văn Tích

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Đạt - Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2022, quyết định hoãn phiên tòa số 24/2022/HSST-QĐ ngày 04/7/2022 đối với bị cáo: **Hoàng Văn Đ** - sinh năm 1983; Nơi ĐKKHKT, nơi sinh sống: Thôn Quảng Đ, xã Ngũ Ph, huyện KT, tỉnh HD; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Hoàng Văn Đ (đã chết) và bà Phạm Thị Ng; vợ: Nguyễn Thị T, có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2015.

Tiền án: Tại bản án số 62/2018/HS-ST ngày 10/10/2018, Hoàng Văn Đ bị Tòa án nhân dân huyện Kim Thành xử phạt 33 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 27/9/2020, Đ chấp hành xong hình phạt tù của bản án.

Tiền sự: Không.

Về nhân thân: Tại bản án số 12/2009/HSST ngày 26/02/2009, Hoàng Văn Đ bị Tòa án nhân dân huyện Kim Thành xử phạt 06 năm 06 tháng tù về tội Cướp tài sản, ngày 22/9/2014, Đ chấp hành xong bản án.

Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Kim Thành từ ngày 04/01/2022 đến ngày 10/01/2022. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Chị Nguyễn Thị T – sinh năm 1985, trú tại: Thôn Quảng Đ, xã Ngũ Ph, huyện KT, tỉnh HD. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

- Anh Vũ Đình Th

- Anh Trần Văn T
- Anh Nguyễn Văn T

(Có mặt anh T, anh Th)

(Anh Tùng vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt)

Điều tra viên: Nguyễn Thiện T – Cán bộ điều tra Công an huyện Kim Thành (Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Sáng ngày 03/01/2022, Hoàng Văn Đ đi xe ô tô khách xuống khu vực huyện An Dương, thành phố Hải Phòng mua của một người đàn ông không rõ tên và địa chỉ 02 túi ma túy đá với giá 500.000 đồng. Sau đó, Đ đem 02 túi ma túy vừa mua được về nhà, dùng bộ dụng cụ sử dụng ma túy sử dụng hết 01 túi ma túy (bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa, nắp chai được đục thủng 02 lỗ, 01 lỗ gắn ống hút, 01 lỗ gắn coóng thủy tinh). Sau đó, Đ tháo coóng thủy tinh cất vào trong phòng ngủ. Buổi chiều cùng ngày, Đ lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy lúc trước, gắn 01 chiếc coóng thủy tinh khác vào và lấy một ít ma túy ở trong túi ma túy còn lại cho vào coóng thủy tinh rồi sử dụng nhưng không hết, trong coóng thủy tinh vẫn còn ma túy, Đ đem bộ dụng cụ sử dụng ma túy này cất vào phòng chứa loa đài của gia đình Đ. Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 04/01/2022, Đ đang ở nhà thì Vũ Đình Th - sinh năm 1988, trú tại: thôn Quỳnh Khê 2, xã Kim X, huyện KT, tỉnh Hải Dương đến nhà Đ để xem Đ đã sửa xong loa cho Thành chưa. Khi đang ngồi chơi, Th hỏi Đ có còn ma túy đá không cho Th sử dụng một ít. Đ trả lời: còn, rồi chỉ về phía góc phòng chứa loa đài, nơi Đ để bộ dụng cụ sử dụng ma túy ngày hôm trước. Th đi vào phòng chứa loa đài ngồi sử dụng số ma túy còn lại trong coóng thủy tinh mà Đ sử dụng chưa hết. Khoảng 15 phút sau, có đối tượng tự khai là Hoàng Mạnh Th - sinh năm 1999, nơi cư trú: thôn Vân D, xã Kim L, huyện Kim Thành đến nhà Đ bảo Đ cho Th chuộc lại chiếc micro mà ngày 03/01/2022, Đ nhận cầm của Th với số tiền 400.000 đồng và bảo Đ bán cho Thắng 200.000 đồng ma túy đá để sử dụng, Đ đồng ý. Lúc này, Th đưa cho Đ 700.000 đồng (gồm 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng), Đ cầm tiền đi vào phòng lấy 01 túi ma túy đá đem ra đưa cho T và trả lại T 100.000 đồng tiền thừa. Hồi 09 giờ 50 phút cùng ngày, ngay sau khi Đ vừa bán chất ma túy cho T xong thì bị lực lượng công an huyện Kim Thành phối hợp với công an xã Ngũ Ph bắt quả tang, thu giữ trong bàn tay trái T đang cầm 01 túi nilon bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiệu M1), T khai nhận đó là ma túy đá do T vừa mua của Đ với giá 200.000 đồng, mục đích để sử dụng; thu giữ trong túi quần bên phải Đ đang mặc số tiền 700.000 đồng (là tiền T vừa đưa cho Đ để mua ma túy và chuộc lại, gồm: 01 coóng thủy tinh bên trong vẫn còn chất tinh thể màu vàng bám dính (niêm phong ký hiệu M2), 01 chai nhựa,

01 ống hút, 01 chiếc bật lửa ga. Ngoài ra, Đ tự nguyện lấy ở trong phòng ngủ 01 coóng thủy tinh bên trong vẫn còn chất tinh thể màu vàng bám dính (niêm phong ký hiệu M3) giao nộp cho lực lượng công an.

Tại bản Kết luận giám định số 138/TB-PC09 ngày 06/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong túi nilon được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1, gửi đến giám định có khối lượng 0,048 gam là ma túy, loại Methamphetamine; Chất tinh thể màu vàng bám dính trong coóng thủy tinh được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2 gửi đến giám định, là ma túy loại Methamphetamine, lượng mẫu rất nhỏ nên không xác định được khối lượng; Chất tinh thể màu vàng bám dính trong coóng thủy tinh được niêm phong trong phong bì ký hiệu M3 gửi đến giám định, là ma túy loại Methamphetamine, lượng mẫu rất nhỏ nên không xác định được khối lượng. Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 0,031 gam ma túy loại Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật ký hiệu M1 gửi đến giám định, được niêm phong trong phong bì ký hiệu T1; 01 coóng thủy tinh và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật ký hiệu M2 gửi đến giám định, được niêm phong trong phong bì ký hiệu T2; 01 coóng thủy tinh và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật ký hiệu M3 gửi đến giám định, được niêm phong trong phong bì ký hiệu T3. Kết quả kiểm tra mẫu nước tiểu của Hoàng Văn Độ và Vũ Đình Thành ngày 04/01/2022 đều dương tính với Methamphetamine. Đối với 01 chai nhựa, 01 ống hút, 01 chiếc bật lửa ga và 0,031 gam Methamphetamine, 02 coóng thủy tinh, 01 vỏ túi nilon, 03 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật, là vật chứng hoàn lại sau giám định, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành đang quản lý tại kho vật chứng của Công an huyện; số tiền 700.000 đồng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện quản lý sau khi trưng cầu giám định và đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Thành để xử lý trong giai đoạn xét xử và thi hành án.

Tại bản cáo trạng số: 32/CT-VKS ngày 22/4/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Hoàng Văn Đ về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà ngày 27/5/2022 Hội đồng xét xử sơ thẩm Toà án nhân dân huyện Kim Thành đã trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành đề yêu cầu điều tra bổ sung các vấn đề sau: *Cần xác minh làm rõ lý lịch của các đối tượng T, T, Ch mà bị cáo khai và tiến hành làm việc với các đối tượng trên để làm rõ hành vi phạm tội của bị cáo cũng như hành vi phạm tội của các đối tượng khác liên quan để tránh bỏ lọt người tội phạm. Cần tra cứu lịch sử cuộc gọi đi đến giữa số điện thoại của bị cáo và T, Ch và xác minh việc chuyển khoản tiền qua ngân hàng trên để củng cố thêm chứng cứ chứng minh và thu thập*

chiếc điện thoại liên hệ giữa bị cáo và người tên Ch để đặt ra việc xử lý trong vụ án cũng như để củng cố thêm chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo và các đối tượng; Yêu cầu cơ quan điều tra xác minh làm rõ đối tượng T và cho nhận dạng giữa Đ và Chiến, T, Th để làm rõ hành vi phạm tội của các đối tượng; Yêu cầu cơ quan điều tra cho đối chất giữa bị cáo Đ và T, Th và điều tra làm rõ việc bị cáo khai bị ép cung.

Tại văn bản số 01/CV-VKS ngày 31/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành về việc giữ nguyên quyết định truy tố.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Đ phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy và tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Áp dụng: khoản 1 Điều 251, khoản 1 Điều 255, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 55, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Hoàng Văn Đ từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng về tội mua bán trái phép chất ma túy và 02 năm 06 tháng tù đến 02 năm 09 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt từ 5 năm đến 5 năm 6 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 04/01/2022. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu huỷ 01 chai nhựa, 01 ống hút, 01 chiếc bật lửa ga và 0,031 gam Methamphetamine, 02 coóng thủy tinh, 01 vỏ túi nilon, 03 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật là vật chứng hoàn lại sau giám định. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng. Trả lại gia đình bị cáo số tiền 500.000 đồng.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Hoàng Văn Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Hoàng Văn Đ không thừa nhận hành vi đưa ma túy cho Thành sử dụng và không thừa nhận việc bán ma túy cho T và không biết người mua ma túy là ai.

Đại diện VKS đối đáp tranh luận: Tại cơ quan điều tra Th khai Th có sử dụng ma túy đá ở nhà bị cáo. Tại phiên tòa Th khai sử dụng ma túy đá ở nhà bị cáo nhưng lấy ma túy của Th, Th lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy của nhà bị cáo, việc bị cáo biết hay không thì Th không biết. Các biên bản ghi lời khai Th đều khai nhận là đúng chữ ký của Th nên có căn cứ xác định Th sử dụng ma túy ở nhà bị cáo, bị cáo có biết. Đối với việc mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo thì bị cáo xác định chỉ có người tên Ch đến nhà bị cáo nhưng tại biên bản bắt người phạm tội quả tang thì người ký vào biên bản là T, không có người nào tên

Ch làm việc với cơ quan Công an, tại giai đoạn điều tra công an đã tiến hành ghi lời khai của T là người mua ma túy của bị cáo và tất cả các lời khai, bản tự khai ban đầu bị cáo đều khai chỉ chỗ cho T vào lấy ma túy để sử dụng và bán ma túy cho T. Do vậy có đủ căn cứ để xác định bị cáo tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho Th và mua bán trái phép chất ma túy cho T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra, ban đầu Hoàng Văn Đ đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu liên quan đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành thu thập có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo đã thể hiện: Vào ngày 04/1/2022 khi bị cáo đang ở nhà thì Thành đến nhà bị cáo hỏi sửa được loa chưa, quá trình ngồi chơi Th có hỏi: còn tí đồ nào không cho Th chơi với. Bị cáo hiểu Th hỏi bị cáo còn ma túy đá không Th sử dụng... bị cáo bảo với Th “ còn” và chỉ vào hướng phòng để loa đài, sau đó Th đi vào ngồi và sử dụng. Khoảng 15-20 phút sau thì có 1 thanh niên đến (sau bị cáo mới biết tên là T trú tại thôn Vân D, xã Kim Liên) bảo bị cáo cho chuộc lại micro ngay lúc này T hỏi để cho T 1 túi hai bị cáo hiểu T hỏi bị cáo mua 1 túi ma túy đá loại 200.000 đồng. Bị cáo đồng ý, Thắng đưa cho bị cáo 700.000 đồng gồm 1 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, 1 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, bị cáo cầm tiền và đi vào trong nhà lấy 1 túi ma túy đá ra đưa cho T và trả lại T 100.000 đồng. Ngay lúc đó lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ của T 1 túi ma túy đá (do bị cáo bán cho T). Quản lý tại túi quần bên phải của bị cáo 700.000đ, quản lý tại góc phòng bị cáo để loa đài 1 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 1 chai nhựa, 1 ống hút, 1 cog thủy tinh bên trong vẫn còn ma túy túy bám dính, 1 bật lửa ga là của bị cáo, bộ dụng cụ trên do Thành vừa sử dụng và bị cáo tự nguyện giao nộp 1 coong thủy tinh cất giấu ở trong phòng ngủ của bị cáo, bên trong vẫn còn ma túy đã bám dính. Sau đó Đ không thừa nhận hành vi phạm tội của mình, Đ khai: ngày 04/01/2022, Đ không bán ma túy cho T, có lúc bị cáo khai là T, có lúc khai là Ch là người gạ Đ mua ma túy; Đ không biết Th có sử dụng ma túy tại nhà Đ và Đ không cho Th ma túy để sử dụng. Tại phiên tòa bị cáo khai không cung cấp ma túy cho Th sử dụng và không bán ma túy cho T và cũng không biết T là ai, chỉ có một người tên Ch đến chuộc lại micro và có gạ bán ma túy cho bị cáo nhưng bị cáo không mua. Bị cáo xác nhận chữ ký của bị cáo trong các biên bản bắt người phạm tội quả tang, các biên bản ghi lời khai là chữ ký của bị cáo, các bản tự khai do bị cáo tự viết tại cơ quan điều tra là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép cung,

mớm cung, đánh đập, bị cáo cho rằng thời gian điều tra bị cáo đọc xong bị cáo không nhất trí nhưng không được đồng ý vì việc đó không có thật nhưng bị cáo vẫn ký xác nhận, bị cáo lấy vợ 15 năm nhưng đi tù 11 năm mà đến giờ chưa được xoá án tích mà còn hai tội nữa thì bị cáo không nhất trí với biên bản lời khai đó. Quá trình xét hỏi tại phiên toà ngày 27/5/2022 bị cáo Đ và chị Nguyễn Thị T khai tại thời điểm xảy ra sự việc thì tại phòng ngủ của vợ chồng bị cáo có 01 camera nhưng đã bị hỏng và hiện đang đi sửa chữa tại quán điện thoại Mạnh N tại thị trấn Phú Thái, nhưng quá trình Toà án làm việc với chủ quán Mạnh N là anh Nguyễn Văn N xác nhận từ đầu năm 2022 đến nay thì anh không nhận sửa camera nào của nhà chị Toan và Đ. Ngoài việc thay đổi lời khai ban đầu thì Đ không cung cấp được căn cứ, chứng minh. Tại phiên toà lời khai của người làm chứng Vũ Đình Th xác định có sử dụng ma túy tại nhà Đ vào ngày 04/1/2022 nhưng do Th tự mang ma túy đến nhà Đ và có sử dụng bộ dụng cụ là cóong thuỷ tinh của nhà Đ, còn Đ có biết Th sử dụng ma túy hay không thì Thành không biết. Nhưng tại giai đoạn điều tra thì các lời khai của Thành đều xác định Đ là người cung cấp ma túy cho Thành sử dụng tại nhà Đ và khi lực lượng công an đến bắt giữ thì biết được Đ vừa bán ma túy cho T. Ngoài việc thay đổi lời khai thì người làm chứng Th không đưa ra được căn cứ gì chứng minh. Thành và Đ đều xác định có mối quan hệ là bạn bè với nhau, tại các lời khai, bản tự khai tại giai đoạn điều tra thì Th xác định đúng là chữ viết và chữ ký của Th, tự Th viết bản tự khai và ký xác nhận và việc ký tên và viết các bản tự khai là do Th hoàn toàn tự nguyện. Trong giai đoạn điều tra Th không bị ép cung hay mớm cung, tinh thần và sức khoẻ vẫn đảm bảo. Do vậy việc thay đổi lời khai của Th và Đ là không có căn cứ và không đảm bảo tính khách quan. Do vậy căn cứ vào các tài liệu điều tra do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành thu thập có trong hồ sơ vụ án, quá trình tranh luận tại phiên toà đã có đủ căn cứ chứng minh hành vi phạm tội của Đ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng hơn 09 giờ 30 phút ngày 04/01/2022, Hoàng Văn Đ đã cung cấp ma túy, dụng cụ sử dụng chắt ma túy và dùng chỗ ở của mình tại thôn Quảng Đ, xã Ngũ Ph, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương cho Vũ Đình Th sử dụng trái phép chắt ma túy; sau đó, hồi 09 giờ 50 phút cùng ngày, cũng tại chỗ ở của Đ, Đ có hành vi bán trái phép 0,048 gam ma túy loại Methamphetamine cho đối tượng tự khai là Hoàng Mạnh T thì bị lực lượng công an huyện Kim Thành phối hợp với công an xã Ngũ Phúc phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên.

[3] Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Hoàng Văn Đ phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và tội Tổ chức sử dụng trái phép

chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội phạm trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, còn là nguyên nhân làm lan truyền tệ nạn ma túy và phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác, cũng như ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi cố ý đã gây ra và phải chịu một hình phạt theo quy định của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Năm 2018 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Kim Thành xử phạt 33 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên không được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, cần phải xử phạt nghiêm và áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về các biện pháp tư pháp: Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ chất bột dạng cục màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine và gửi đi giám định. Sau khi giám định, cơ quan giám định hoàn lại mẫu vật sau giám định là 0,031 gam Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy bị Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu cho tiêu hủy. Đối với 02 coóng thủy tinh, 01 vỏ túi nilon, 03 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật được hoàn lại sau giám định không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

[8] Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo Hoàng Văn Đ khai mua của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ, Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xác minh nên Tòa án không xét.

[9] Đối với đối tượng tự khai là Hoàng Mạnh T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành tiến hành xác minh tại Công an xã Kim Liên nhưng không có người nào tên Thắng có nhân thân như đối tượng khai, do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[10] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Hoàng Văn Đ và Vũ Đình Thành, ngày 30/3/2022, Công an huyện Kim Thành đã ra Quyết định

xử phạt vi hành chính số 24/QĐ-XPHC và số 25/QĐ-XPHC đối với Độ và Thành nên không đặt ra việc xem xét.

[11] Về số tiền bị thu giữ: Tại các lời khai ban đầu và tại biên bản bắt người phạm tội quả tang có chữ ký xác nhận của bị cáo Đ đều thể hiện số tiền Đ bị thu giữ là 700.000 đồng. Nhưng sau đó Đ khai rằng lực lượng công an thu giữ trong túi quần của Đ số tiền 1.000.000 đồng chứ không phải 700.000 đồng, ngoài ra lực lượng công an còn thu giữ của vợ chồng Đ số tiền 11.500.000 đồng Đ để ở trong tủ. Chị T xác định tiền của chị đi làm về để cho chồng là bị cáo Đ giữ, còn chị không xác định được lực lượng công an thu giữ bao nhiêu tiền vì khi Đ bị phát hiện và bị bắt thì chị không có ở nhà. Ngoài việc thay đổi lời khai thì Đ, chị T không cung cấp được căn cứ chứng minh, do vậy không có căn cứ để chấp nhận.

[12] Xác định trong tổng số tiền bị lực lượng công an thu giữ là 700.000 đồng thì có 200.000 đồng là tiền Đ bán ma túy có được, xác định là số tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Số tiền 500.000 đồng là tiền của Đ và chị T không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho Đ và chị Toàn là phù hợp.

[13] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251 và khoản 1 Điều 255, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 55, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Đ phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt:

- Bị cáo Hoàng Văn Đ 25 (*hai mươi lăm*) tháng tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy và 27 (*hai mươi bảy*) tháng tù về tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn chấp hành hình phạt tù cả hai tội tính từ ngày bị bắt tạm giữ 04/01/2022

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Hoàng Văn Đ phải chấp hành hình phạt chung của 2 tội là 52 (*năm mươi hai*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 04/01/2022.

3. Về các biện pháp tư pháp: Tịch thu cho tiêu huỷ 01 chai nhựa, 01 ống hút, 01 chiếc bật lửa ga và 0,031 gam Methamphetamine, 02 coóng thủy tinh, 01

vỏ túi nilon, 03 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật là vật chứng hoàn lại sau giám định.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng

Trả lại số tiền 500.000 đồng cho bị cáo Hoàng Văn Đ và chị Nguyễn Thị Toan - sinh năm 1985, trú tại: Thôn Quảng Đạt, xã Ngũ Phúc, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

(Vật chứng được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, có đặc điểm theo như Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 16/5/2022 giữa Công an huyện Kim Thành và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành).

4. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an tỉnh Hải Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh Hải Dương.
- Lưu: Hồ sơ vụ án, hồ sơ thi hành án hình sự, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đỗ Thị Hạnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Văn Minh

Trần Văn Tích

Đỗ Thị Hạnh

